

ĐẢNG BỘ TỈNH LÂM ĐỒNG
HUYỆN ỦY BẢO LÂM

*
Số: 84 - KH/HU

ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM

Bảo Lâm, ngày 16 tháng 02 năm 2023

KẾ HOẠCH
CỦA BAN THƯỜNG VỤ HUYỆN ỦY
Về việc khắc phục những hạn chế, khuyết điểm
sau kiểm điểm năm 2022.

Căn cứ Quy định số 14-QĐ/TU, ngày 27/10/2022 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy Lâm Đồng về kiểm điểm, đánh giá, xếp loại chất lượng hằng năm đối với tổ chức đảng, đảng viên và tập thể, cá nhân cán bộ lãnh đạo, quản lý các cấp; trên cơ sở kết quả kiểm điểm tập thể Ban Thường vụ Huyện ủy năm 2022; Ban Thường vụ Huyện ủy xây dựng kế hoạch khắc phục những hạn chế, khuyết điểm như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích:

Tập trung lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện khắc phục những tồn tại, hạn chế sau kết quả kiểm điểm tập thể Ban Thường vụ Huyện ủy năm 2022 và theo gợi ý kiểm điểm của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về trách nhiệm trong công tác quản lý bảo vệ rừng, quản lý đất đai và cải cách hành chính trên địa bàn huyện năm 2022 với tinh thần trách nhiệm chủ động và quyết liệt cao. Phát huy những ưu điểm đạt được trong lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành của tập thể cấp ủy, chính quyền; dự báo khắc phục những khó khăn khách quan, chấn chỉnh tác phong, phương pháp, lề lối làm việc của cán bộ, đảng viên góp phần thực hiện thắng lợi nhiệm vụ năm 2023.

2. Yêu cầu:

Xác định những nhiệm vụ, giải pháp cụ thể để tổ chức thực hiện quyết liệt nhằm khắc phục có hiệu quả những hạn chế, khuyết điểm của Ban Thường vụ Huyện ủy năm 2022 và những nội dung gợi ý kiểm điểm của Ban Thường vụ Tỉnh ủy đối với Bảo Lâm; các biện pháp đề ra phải thiết thực, khả thi, đúng nguyên tắc hoạt động và quy chế làm việc của Huyện ủy.

Từng đồng chí Ủy viên Ban Thường vụ Huyện ủy chịu trách nhiệm và chủ động chỉ đạo thực hiện việc khắc phục những hạn chế, khuyết điểm của Ban Thường vụ Huyện ủy thuộc lĩnh vực được phân công phụ trách, đồng thời nâng cao tinh thần, trách nhiệm phối hợp thực hiện những nhiệm vụ, giải pháp khắc phục những hạn chế, khuyết điểm của Ban Thường vụ Huyện ủy trong năm 2023.

II. NỘI DUNG VÀ GIẢI PHÁP KHẮC PHỤC

1. Về lĩnh vực phát triển kinh tế.

a) *Hạn chế, khuyết điểm:*

Tình hình sản xuất, kinh doanh một số ngành, lĩnh vực còn gặp khó khăn...Đời sống một bộ phận người dân còn khó khăn, nhất là ở vùng sâu, vùng xa, vùng đồng bào dân tộc thiểu số.

b) *Giải pháp khắc phục:*

- Tiếp tục duy trì tốc độ phát triển ngành khai khoáng, công nghiệp chế biến, các dự án thủy điện... Tiếp tục phối hợp thực hiện kêu gọi thu hút đầu tư dự án tại Cụm công nghiệp Lộc Thắng, Lộc An. Triển khai thực hiện các hoạt động khuyến công để hỗ trợ các doanh nghiệp vừa và nhỏ đầu tư hạ tầng, máy móc trong hoạt động sản xuất kinh doanh.

- Tập trung các giải pháp thúc đẩy các hoạt động giao thương, kết nối cung cầu hàng hóa, hỗ trợ doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ kinh doanh quảng bá, giới thiệu sản phẩm, đẩy mạnh tiêu thụ sản phẩm, đẩy mạnh phát triển thương mại điện tử. Nâng cao chất lượng các dịch vụ vận tải, tài chính ngân hàng và các dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác. Đẩy mạnh phát triển công nghệ thông tin, ứng dụng các dịch vụ công nghệ thông tin trong đời sống kinh tế - xã hội. Phát triển các ngành dịch vụ chất lượng cao, có giá trị gia tăng cao và khả năng cạnh tranh như: tài chính, ngân hàng, bảo hiểm, bưu chính - viễn thông...

- Đẩy mạnh phát triển kinh tế, đảm bảo an sinh xã hội; giảm nghèo nhanh, bền vững, thu hẹp dần khoảng cách về mức sống, thu nhập bình quân vùng DTTS so với bình quân chung của huyện; không còn xã khó khăn và đặc biệt khó khăn.

- Tập trung huy động các nguồn lực xã hội và thực hiện lồng ghép các chương trình, dự án để tiếp tục thực hiện hiệu quả 03 Chương trình mục tiêu quốc gia: Xây dựng nông thôn mới theo tiêu chí nông thôn mới nâng cao, kiểu mẫu; Chương trình giảm nghèo bền vững và Chương trình tổng thể phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số, phấn đấu trong năm 2023 tỷ lệ hộ nghèo toàn huyện giảm còn dưới 2,1%, trong đó tỷ lệ hộ nghèo đồng bào dân tộc thiểu số giảm còn dưới 4,06%.

c) Phân công: Giao UBND huyện phân công lãnh đạo phụ trách trực tiếp chỉ đạo, triển khai thực hiện các giải pháp, khắc phục hiệu quả những hạn chế nêu trên.

2. Về lĩnh vực quản lý bảo vệ rừng.

a) *Hạn chế, khuyết điểm:*

Tình hình vi phạm Luật Lâm nghiệp vẫn còn xảy ra trên địa bàn. Công tác giải toả đất lâm nghiệp bị lấn chiếm trái phép đối với chủ rừng ngoài nhà nước

thực hiện chưa đạt yêu cầu đề ra. Lực lượng QLBVR chuyên trách của các chủ rừng ngoài nhà nước chưa đáp ứng được yêu cầu, nhiệm vụ cả về số lượng và chất lượng.

b) Giải pháp khắc phục:

- Chỉ đạo thực hiện nghiêm Chỉ thị số 13-CT/TW của Ban Bí thư trung ương Đảng; Nghị quyết 10-NQ/TU ngày 17/02/2022 của Tỉnh ủy Lâm Đồng; Nghị quyết chuyên đề số 03-NQ/HU ngày 13/7/2021 về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng trong công tác quản lý bảo vệ, khôi phục và phát triển rừng giai đoạn 2021-2026 và các văn bản chỉ đạo của UBND tỉnh. Giảm từ 20% trở lên về số vụ vi phạm, diện tích và khôi lượng lâm sản thiệt hại; tăng số vụ vi phạm bắt được đối tượng vi phạm đạt trên 85%/tổng số vụ vi phạm trong lĩnh vực QLBVR. Không để xảy ra điểm nóng về phá rừng, khai thác lâm sản, lấn chiếm đất lâm nghiệp trái pháp luật trên địa bàn huyện.

- Đẩy mạnh công tác tuyên truyền nâng cao nhận thức, nâng cao năng lực về nhiệm vụ bảo vệ và phát triển rừng cho cán bộ và nhân dân từ huyện đến cơ sở bằng nhiều hình thức đa dạng, phong phú; ký cam kết quản lý bảo vệ rừng giữa các chủ rừng với các hộ dân sống, canh tác gần rừng. Tổ chức tập huấn nâng cao trình độ, chuyên môn nghiệp vụ cho cán bộ địa phương, đơn vị chủ rừng, tổ chức, doanh nghiệp được nhà nước giao đất, giao rừng cho thuê rừng trong thực hiện nhiệm vụ.

- Chỉ đạo thường xuyên thực hiện công tác thanh tra, kiểm tra các tổ chức, cá nhân, doanh nghiệp về quản lý bảo vệ rừng; việc thực hiện nghĩa vụ tài chính của các đơn vị chủ rừng; tiếp tục thành lập Đoàn kiểm tra liên ngành cấp huyện để thực hiện công tác kiểm tra, giám sát công tác QLBVR, thực hiện dự án đầu tư của các doanh nghiệp thuê đất, thuê rừng theo quy định.

- Huy động lực lượng tham gia vào công tác quản lý bảo vệ rừng, phòng cháy chữa cháy rừng; chỉ đạo các cơ quan chức năng của huyện điều tra, triệt phá các đối tượng cầm đầu hoạt động phá rừng, khai thác lâm sản, lấn chiếm đất lâm nghiệp trái pháp luật; xử lý nghiêm và triệt để những phần tử tiếp tay, bao che hoặc kích động, lôi kéo chống người thi hành công vụ.

- Thực hiện công tác trồng rừng tập trung, trồng rừng sau giải tỏa, trồng cây xanh phân tán, cây đa mục đích trên các diện tích đất lâm nghiệp đã bị giải tỏa. Kiên quyết giải tỏa, thu hồi để trồng lại rừng trên diện tích rừng bị phá, lấn chiếm trái pháp luật từ năm 2016 đến nay. Quản lý bảo vệ tốt diện tích rừng, đất rừng hiện có và trồng lại rừng sau giải tỏa.

- Chỉ đạo, theo dõi, giám sát tình hình sử dụng đất đai của các dự án thuê đất, thuê rừng. Hướng dẫn, đôn đốc UBND các xã, thị trấn xử lý đối với các hành vi lấn chiếm, sang nhượng, san gạt đất lâm nghiệp, sử dụng đất rừng đặc dụng, đất rừng phòng hộ, đất rừng sản xuất vào mục đích khác không được cơ quan nhà

nước có thẩm quyền cho phép theo đúng quy định Luật Đất đai và các quy định khác có liên quan.

c) Phân công: Giao UBND huyện phân công đồng chí Phó Chủ tịch UBND huyện phụ trách trực tiếp chỉ đạo, triển khai thực hiện các giải pháp, khắc phục hiệu quả những hạn chế nêu trên.

3. Về lĩnh vực Quản lý đất đai.

a) Hạn chế, khuyết điểm:

Việc giải quyết thủ tục hành chính lĩnh vực đất đai trên địa bàn huyện vẫn còn chậm trễ cho người dân. Tình trạng lấn, chiếm, sử dụng sai mục đích trên đất lâm nghiệp, tranh chấp đất đai còn xảy ra ở một số địa phương trên địa bàn huyện chưa được xử lý kịp thời. Công tác giải phóng mặt bằng đối với một số công trình dự án quan trọng vẫn còn gặp nhiều khó khăn, vướng mắc, tiến độ chậm.

b) Giải pháp khắc phục:

- Đầu mạnh công tác tuyên truyền, phổ biến các quy định của pháp luật về đất đai để nâng cao ý thức chấp hành pháp luật về đất đai của người dân. Làm tốt công tác tiếp nhận và giải quyết đơn thư liên quan đến lĩnh vực đất đai đảm bảo kịp thời chính xác, đúng theo quy định pháp luật, tránh để đơn thư vượt cấp kéo dài. Thường xuyên kiểm tra nhằm phát hiện, xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm Luật Đất đai. Xử lý nghiêm người đứng đầu cơ quan, đơn vị, địa phương buông lỏng quản lý để xảy ra tình trạng vi phạm.

- Hoàn thiện công tác xây dựng quy hoạch sử dụng đất huyện Bảo Lâm giai đoạn 2021-2030 đúng tiến độ, đảm bảo chất lượng. Tăng cường công tác quản lý nhà nước về đất đai, thực hiện quản lý đất đai theo đúng các quy hoạch đã được phê duyệt.

- Chuẩn bị công tác giải phóng mặt bằng, tái định cư để phục vụ dự án đường cao tốc Tân Phú - Bảo Lộc, Bảo Lộc - Liên Khương (*đoạn qua địa bàn huyện*) và các công trình dự án trên địa bàn là nhiệm vụ chính trị trọng tâm năm 2023.

- Thực hiện đồng bộ việc cấp mới, cấp đổi giấy chứng nhận quyền sử dụng đất theo hệ thống bản đồ mới đã được phê duyệt. Xây dựng Phương án sử dụng đất đối với diện tích đất đưa ra ngoài quy hoạch 3 loại rừng và triển khai việc quản lý, sử dụng cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất đúng Phương án được phê duyệt.

c) Phân công: Giao UBND huyện phân công đồng chí Phó Chủ tịch UBND huyện phụ trách trực tiếp chỉ đạo, triển khai thực hiện các giải pháp, khắc phục hiệu quả những hạn chế nêu trên.

4. Về lĩnh vực cải cách hành chính.

a) Hạn chế, khuyết điểm:

Tỷ lệ hồ sơ trễ hạn còn nhiều nhất là lĩnh vực đất đai. Tỷ lệ số hóa hồ sơ, thanh toán trực tuyến, nộp hồ sơ trực tuyến, chứng thực bản sao điện tử chưa đạt yêu cầu. Vẫn còn tình trạng cán bộ, công chức vi phạm phải xử lý kỷ luật... Những vấn đề này ảnh hưởng đến xếp hạng chỉ số cải cách hành chính năm 2022.

b) Giải pháp khắc phục:

- Tiếp tục triển khai thực hiện Nghị quyết số 14-NQ/TU ngày 25/5/2022 của Tỉnh ủy Lâm Đồng về đẩy mạnh cải cách hành chính trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng đến năm 2025, định hướng đến năm 2030; đề cao vai trò, trách nhiệm người đứng đầu cấp ủy, chính quyền trong thực hiện công tác cải cách hành chính gắn với thực hiện kỷ luật, kỷ cương hành chính; đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, thực hiện chuyển đổi số trong hoạt động, công tác của cơ quan Đảng, Nhà nước, Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội từ huyện đến cơ sở.

- Xây dựng và phát triển chính quyền điện tử, chính quyền số; thường xuyên rà soát hạ tầng kỹ thuật công nghệ thông tin, kịp thời nâng cấp, trang bị mới các thiết bị cần thiết để duy trì việc cung cấp dịch vụ công trực tuyến, nhất là đối với các đơn vị cấp xã.

- Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phổ biến, giới thiệu về dịch vụ công trực tuyến mức độ 3,4 đến người dân, doanh nghiệp (*đặc biệt đối với vùng đồng bào dân tộc thiểu số*); cung cấp đa dạng các kênh giao tiếp, giúp người dân, doanh nghiệp lựa chọn hình thức xử lý dịch vụ công phù hợp nhất.

c) Phân công: Giao UBND huyện phân công lãnh đạo UBND huyện phụ trách trực tiếp chỉ đạo, triển khai thực hiện các giải pháp, khắc phục hiệu quả những hạn chế nêu trên.

5. Về lĩnh vực xây dựng Đảng.

a) Hạn chế, khuyết điểm:

Vẫn còn một số ít chi bộ ở khu vực nông thôn chất lượng sinh hoạt chưa bám sát theo Kết luận số 18 của Ban Bí thư và Hướng dẫn số 12 của Ban Tổ chức Trung ương; tỷ lệ phát triển đảng viên ở khu vực nông thôn chưa đạt được theo kỳ vọng; ở một số cơ quan, đơn vị chưa xây dựng được mô hình mới, cách làm sáng tạo, hiệu quả.

b) Giải pháp khắc phục:

- Thực hiện nghiêm việc sinh hoạt cấp ủy, tổ chức đảng định kỳ theo quy định; nâng cao chất lượng sinh hoạt cấp ủy, chi bộ theo quy định, hướng dẫn; xem xét, xử lý nghiêm những cấp ủy, tổ chức đảng, cán bộ lãnh đạo, quản lý, người đứng đầu không duy trì đúng chế độ sinh hoạt theo quy định.

- Giữ vững nguyên tắc tập trung dân chủ trong thảo luận, góp ý, tự phê bình, phê bình. Đối với các đồng chí là cấp ủy viên, lãnh đạo, quản lý, người đứng đầu phải thể hiện trách nhiệm, gương mẫu, tham gia đầy đủ các cuộc họp của Chi bộ theo định kỳ, cùng chịu trách nhiệm với Chi ủy, Bí thư chi bộ về chất lượng của tổ chức đảng nơi mình đang tham gia sinh hoạt.

- Có kế hoạch phân công đảng viên, chú trọng phát hiện, bồi dưỡng, tạo nguồn kết nạp đảng viên mới, trong đó phải coi trọng chất lượng, phẩm chất chính trị, đạo đức, lối sống và động cơ của người xin vào Đảng; không chạy theo số lượng và thành tích; không kết nạp vào Đảng những người có động cơ không rõ ràng, không trong sáng. Thực hiện nghiêm Chỉ thị số 28-CT/TW, ngày 21/01/2019 của Ban Bí thư, Kế hoạch số 100-KH/TU, ngày 27/8/2019 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về nâng cao chất lượng kết nạp đảng viên và rà soát, sàng lọc, đưa những đảng viên không đủ tư cách ra khỏi Đảng; Hướng dẫn số 02-HD/BTCTW, ngày 12/4/2021 của Ban Tổ chức Trung ương về tiêu chí, quy trình rà soát, phát hiện, giáo dục, giúp đỡ, sàng lọc, đưa đảng viên không còn đủ tư cách ra khỏi Đảng. Chỉ đạo kiểm tra, rà soát, phân tích nguyên nhân, đề xuất các giải pháp khắc phục, tình trạng đảng viên xin ra khỏi Đảng và bỏ sinh hoạt Đảng.

- Triển khai cho mỗi tổ chức cơ sở Đảng, cơ quan, đơn vị đăng ký 01 mô hình mới cách làm sáng tạo theo Kết luận số 14-KL/TW ngày 22/9/2021 của Bộ Chính trị về chủ trương khuyến khích và bảo vệ cán bộ năng động, sáng tạo vì lợi ích chung và Nghị quyết số 07-NQ/HU, ngày 26/12/2022 của Huyện uỷ về nhiệm vụ phát triển kinh tế-xã hội, đảm bảo quốc phòng-an ninh, xây dựng Đảng và hệ thống chính trị năm 2023 làm cơ sở để xét, công nhận Tổ chức cơ sở Đảng hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ trong năm.

c) Phân công: Phân công đồng chí Uỷ viên Ban Thường vụ Huyện uỷ, Trưởng Ban Tổ chức Huyện uỷ trực tiếp chỉ đạo, triển khai thực hiện các giải pháp, khắc phục hiệu quả những hạn chế nêu trên.

6. Về chuyển đổi vị trí công tác.

a) Hạn chế, khuyết điểm:

Việc chuyển đổi vị trí công tác ở một số chức danh theo Luật phòng chống tham nhũng còn chậm.

b) Giải pháp khắc phục:

- Thực hiện nghiêm việc chuyển đổi vị trí công tác đối với cán bộ, công chức, viên chức theo Nghị định số 159/2019/NĐ-CP ngày 01/7/2019 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật phòng, chống tham nhũng.

- Thực hiện việc luân chuyển cán bộ giữ chức vụ quá 02 nhiệm kỳ liên tiếp

là người giữ chức vụ cấp trưởng liên tục từ 8 năm trở lên ở cùng một địa phương, cơ quan, đơn vị theo điểm 3, Điều 3 Quy định số 65-QĐ/TW, ngày 28/04/2022 của Bộ Chính trị.

- Điều động, chuyển đổi vị trí công tác đối với những người được phân công làm công tác nhân sự hoặc theo dõi công tác cán bộ tại một địa bàn, lĩnh vực đã đảm nhiệm công việc 5 năm liên tiếp theo điểm 5, điều 3 của Quy định số 205-QĐ/TW, ngày 23/9/2019 của Bộ chính trị;

- Thực hiện nghiêm luân chuyển, điều động đối với đối tượng là Trưởng các phòng chuyên môn của huyện và tương đương không giữ chức vụ quá 02 nhiệm kỳ liên tiếp theo quy định tại mục 7, phần II nội dung kế hoạch số 3312/KH-UBND, ngày 26/05/2022 của UBND tỉnh Lâm Đồng về kiểm soát quyền lực trong công tác cán bộ và chống chạy chức, chạy quyền.

c) **Phân công:** Phân công UBND huyện và đồng chí Uỷ viên Ban Thường vụ Huyện uỷ, Trưởng Ban Tổ chức Huyện uỷ tham mưu Ban Thường vụ Huyện uỷ thực hiện các giải pháp, khắc phục hiệu quả những hạn chế nêu trên.

7. Về lĩnh vực Mặt trận và đoàn thể.

a) *Hạn chế, khuyết điểm:*

Vai trò giám sát, phản biện xã hội, góp ý xây dựng Đảng, chính quyền của Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội cấp cơ sở, hiệu quả chưa cao.

b) *Giải pháp khắc phục:*

Nâng cao hiệu quả triển khai thực hiện Quyết định số 217-QĐ/TW, Quyết định số 218-QĐ/TW ngày 12/12/2013 của Bộ Chính trị, Quy định số 124-QĐ/TW và Chỉ thị số 18-CT/TW, ngày 26/10/2022 của Ban Bí thư “về phát huy vai trò, nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác giám sát, phản biện xã hội của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội” gắn với thực hiện Nghị quyết Trung ương 4 (khóa XII, XIII) và Kết luận số 01-KL/TW về tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 05-CT/TW ngày 15/5/2016 của Bộ Chính trị.

c) **Phân công:** Phân công đồng chí Uỷ viên Ban Thường vụ Huyện uỷ, Chủ tịch MTTQ huyện trực tiếp chỉ đạo, triển khai thực hiện các giải pháp, khắc phục hiệu quả những hạn chế nêu trên.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Thường trực Huyện uỷ chỉ đạo chung và kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện; từng đồng chí Uỷ viên Ban Thường vụ Huyện uỷ theo chức năng, nhiệm vụ và thuộc lĩnh vực được phân công phụ trách, chủ động triển khai thực hiện kế hoạch này, đồng thời xây dựng và thực hiện kế hoạch khắc phục những hạn chế, khuyết điểm của cá nhân sau kiểm điểm năm 2022.

2. Hội đồng nhân dân huyện, Uỷ Ban nhân dân huyện, các Tổ chức cơ sở Đảng, tập thể lãnh đạo các cơ quan, ban, ngành, đoàn thể của huyện xây dựng kế hoạch khắc phục những hạn chế, khuyết điểm sau kiểm điểm của cơ quan, đơn vị, cá nhân năm 2022 gắn với việc khắc phục những hạn chế, khuyết điểm có liên quan đến hạn chế, khuyết điểm của Ban Thường vụ Huyện ủy.

3. Uỷ Ban kiểm tra Huyện ủy chủ trì, phối hợp với các ban xây dựng Đảng, kiểm tra, giám sát việc thực hiện kế hoạch này.

4. Giao Văn phòng Huyện ủy theo dõi, đôn đốc về tiến độ thực hiện của các cơ quan, đơn vị được phân công. Định kỳ báo cáo với Thường trực, Ban Thường vụ Huyện ủy để biết và chỉ đạo.

Nơi nhận:

- Thường trực Tỉnh ủy (b/c),
- BTC, UBKT, BNC Tỉnh ủy,
- Văn phòng Tỉnh ủy,
- Đ/c: UVBTV Tỉnh ủy phụ trách địa bàn Bảo Lâm,
- Thường trực HU, HĐND, UBND huyện,
- Các d/c UVBTVHU,
- Các Ban XD Đảng Huyện ủy,
- UBMTTQVN và đoàn thể huyện,
- Các TCCS Đảng,
- Lưu Văn phòng Huyện ủy.

**T/M BAN THƯỜNG VỤ
BÍ THƯ**



Nguyễn Trung Kiên